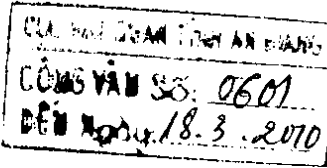


Số: 10 /2010/QĐ-UBND

Long Xuyên, ngày 12 tháng 3 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh An Giang**



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Căn cứ Quyết định số 1944/QĐ-TTg ngày 26 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh An Giang;

Xét đề nghị Trường ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh An Giang và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số: 247/TTr-SNV ngày 25 tháng 02 năm 2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh An Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và chấm dứt hiệu lực của các quyết định sau:

1. Quyết định số 81/2007/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh An Giang.

2. Quyết định số 15/2008/QĐ-UBND ngày 02 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh An Giang.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Trường ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh An Giang, Thủ trưởng các

Sở, ban ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố,
Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết
định này. /.

Nơi nhận:

- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Website Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT.HĐND tỉnh;
- CT, PCT.UBND tỉnh;
- VP.UBND tỉnh;
- TT.Công báo;
- Sở, ban ngành tỉnh;
- Tổ công tác Đề án 30 tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, Nâ.45.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Lâm Minh Chiểu

QUY ĐỊNH

**Chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh An Giang**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 10 /2010/QĐ-UBND
ngày 12 tháng 3 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh An Giang (gọi tắt là Ban Quản lý) là cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang thực hiện chức năng quản lý nhà nước trực tiếp đối với các khu công nghiệp và khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn tỉnh An Giang; quản lý và tổ chức thực hiện chức năng cung ứng dịch vụ hành chính công và dịch vụ hỗ trợ khác có liên quan đến hoạt động đầu tư và sản xuất, kinh doanh cho nhà đầu tư trong các khu công nghiệp và khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh An Giang có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu hình Quốc huy, trụ sở làm việc tại tỉnh An Giang; là đầu mối kế hoạch ngân sách của tỉnh An Giang; được cân đối riêng vốn đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách Trung ương. Kinh phí quản lý hành chính nhà nước, kinh phí hoạt động sự nghiệp của Ban Quản lý do ngân sách nhà nước cấp theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Tham gia ý kiến, xây dựng và trình các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện các công việc sau đây:

a) Tham gia ý kiến với các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, quy hoạch có liên quan đến hoạt động đầu tư, phát triển khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng Quy chế phối hợp làm việc với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc các cơ quan có liên quan để thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn được giao theo cơ chế một cửa và một cửa liên thông, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện;

c) Xây dựng chương trình, kế hoạch về xúc tiến đầu tư phát triển khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện;

d) Xây dựng kế hoạch hàng năm và 5 năm về phát triển nguồn nhân lực, đáp ứng nhu cầu khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện,

đ) Dự toán ngân sách, kinh phí hoạt động sự nghiệp và vốn đầu tư phát triển hàng năm của Ban Quản lý trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

2. Ban Quản lý thực hiện theo quy định của pháp luật và theo hướng dẫn hoặc ủy quyền của các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh các nhiệm vụ:

a) Quản lý, phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, thanh tra và xử phạt vi phạm hành chính việc thực hiện quy định, quy hoạch, kế hoạch có liên quan tới khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;

b) Đăng ký đầu tư; thẩm tra và cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền;

c) Cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung và gia hạn Giấy phép thành lập văn phòng đại diện thương mại của tổ chức và thương nhân nước ngoài đặt trụ sở tại khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu; cấp Giấy phép kinh doanh đối với hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa cho doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và nhà đầu tư nước ngoài lần đầu đầu tư vào khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu sau khi có ý kiến chấp thuận bằng văn bản của Bộ Công thương;

d) Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đã được phê duyệt của khu công nghiệp, các khu chức năng trong khu kinh tế cửa khẩu nhưng không làm thay đổi chức năng sử dụng khu đất và cơ cấu quy hoạch; thẩm định thiết kế cơ sở đối với các dự án nhóm B, C hoặc cấp, gia hạn Giấy phép xây dựng công trình đối với công trình xây dựng phải có Giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng đối với công trình xây dựng trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu cho tổ chức có liên quan;

đ) Cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi Giấy phép lao động cho người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài làm việc trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu; cấp sổ lao động cho người lao động Việt Nam làm việc trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu; tổ chức thực hiện đăng ký nội quy lao động, thỏa ước lao động tập thể, nội quy an toàn vệ sinh, nội quy an toàn lao động, hệ thống thang lương, bảng lương, định mức lao động, kế hoạch đưa người lao động đi thực tập ở nước ngoài dưới 90 ngày cho doanh nghiệp; nhận báo cáo về tình hình ký kết, sử dụng, chấm dứt hợp đồng lao động của doanh nghiệp;

e) Cấp các loại giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá sản xuất trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu và các loại giấy phép, chứng chỉ, chứng nhận khác có liên quan trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu;

g) Xác nhận hợp đồng, văn bản về bất động sản trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu cho tổ chức có liên quan;

h) Tổ chức thực hiện thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu;

i) Kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện mục tiêu đầu tư quy định tại Giấy chứng nhận đầu tư, tiến độ góp vốn và triển khai dự án đầu tư; chủ trì, phối hợp kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các điều khoản cam kết đối với các dự án được hưởng ưu đãi đầu tư và việc chấp hành pháp luật về xây dựng, lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội đối với người lao động, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động và người sử dụng lao động, hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội, phòng chống cháy nổ, an ninh - trật tự, bảo vệ môi trường sinh thái đối với các dự án tại khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu; quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định đối với các trường hợp vi phạm về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền và đề nghị cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền xử lý vi phạm đối với các trường hợp vi phạm về các lĩnh vực không thuộc thẩm quyền;

k) Giải quyết các khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư tại khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu và kiến nghị Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền;

l) Nhận báo cáo thống kê, báo cáo tài chính của doanh nghiệp hoạt động trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu; đánh giá hiệu quả đầu tư trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu;

m) Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong việc xây dựng và quản lý hệ thống thông tin về khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu thuộc thẩm quyền quản lý;

n) Báo cáo định kỳ với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình: xây dựng và phát triển khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu; thực hiện việc cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư; triển khai và hoạt động của dự án đầu tư; thực hiện các nghĩa vụ đối với nhà nước; thu hút và sử dụng lao động; thực hiện các quy định của pháp luật lao động và giải quyết tranh chấp lao động và thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường sinh thái trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu;

o) Tổ chức phong trào thi đua và khen thưởng cho doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu;

p) Tổ chức và phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước trong việc thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu;

q) Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý tài chính, tài sản, ngân sách được giao; thu và quản lý sử dụng các loại phí, lệ phí; nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài về các lĩnh vực có liên quan đến đầu tư xây dựng và phát triển khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu; quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức và đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức của Ban Quản lý; giới thiệu việc làm cho công nhân lao động làm việc tại khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu;

3. Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh để trình Thủ tướng Chính phủ quyết định theo thẩm quyền:

a) Quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế cửa khẩu;

b) Phương án phát hành trái phiếu công trình; phương án huy động các nguồn vốn khác để đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội quan trọng trong khu kinh tế cửa khẩu.

4. Xây dựng và trình các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện:

a) Quy hoạch chi tiết xây dựng các khu chức năng phù hợp với quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế cửa khẩu đã được phê duyệt, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết trong khu kinh tế cửa khẩu trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

b) Kế hoạch hàng năm và 5 năm về phát triển khu kinh tế cửa khẩu trình Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;

c) Danh mục các dự án đầu tư và kế hoạch vốn đầu tư phát triển hàng năm và 5 năm trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt hoặc tự phê duyệt theo thẩm quyền;

d) Xây dựng các khung giá và mức phí, lệ phí áp dụng tại khu kinh tế cửa khẩu trình cơ quan có thẩm quyền ban hành theo quy định của pháp luật.

5. Ban Quản lý khu kinh tế chỉ đạo hoặc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ:

a) Thực hiện theo quy định của pháp luật và theo hướng dẫn hoặc ủy quyền của các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh gồm: cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo quy định của Luật Doanh nghiệp đối với trường hợp thành lập tổ chức kinh tế trong khu kinh tế cửa khẩu; cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung và gia hạn Giấy phép thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh trong khu kinh tế cửa khẩu đối với doanh nghiệp du lịch nước ngoài;

- b) Thuê tư vấn nước ngoài thực hiện dịch vụ tư vấn xúc tiến đầu tư, tư vấn chiến lược đầu tư xây dựng và phát triển khu kinh tế cửa khẩu;
- c) Quyết định đầu tư đối với các dự án nhóm B, C sử dụng vốn ngân sách nhà nước đầu tư tại khu kinh tế cửa khẩu theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh;
- d) Ký hợp đồng BOT, BTO, BT các dự án nhóm B, C theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh; trực tiếp tiếp nhận, quản lý và sử dụng vốn ODA;
- đ) Quản lý và sử dụng các nguồn vốn đầu tư phát triển khu kinh tế cửa khẩu thuộc thẩm quyền; quản lý đầu tư, xây dựng, đấu thầu đối với các dự án đầu tư bằng vốn đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước tại khu kinh tế cửa khẩu thuộc thẩm quyền; quản lý và thực hiện việc thu, chi hành chính, sự nghiệp, các chương trình mục tiêu và các nguồn vốn khác được giao theo quy định của pháp luật;
- e) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện việc duy tu, bảo dưỡng hệ thống các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật và xã hội, các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng được đầu tư từ ngân sách nhà nước trong khu kinh tế cửa khẩu;
- g) Quản lý và sử dụng có hiệu quả quỹ đất, mặt nước chuyên dùng đã được giao theo đúng mục đích sử dụng và phù hợp với Quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế cửa khẩu, Quy hoạch chi tiết xây dựng các khu chức năng, Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;
- h) Giao lại đất có thu tiền sử dụng đất, giao lại đất không thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất, mặt nước và thực hiện việc quản lý đất đai trong khu kinh tế cửa khẩu theo quy định của pháp luật về đất đai;
- i) Trên cơ sở quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh và của pháp luật về đầu tư và đất đai, quyết định mức thu tiền sử dụng, tiền thuê và mức miễn, giảm đối với đất, mặt nước chuyên dùng cho từng dự án đầu tư áp dụng đối với trường hợp giao lại đất, cho thuê đất không qua đấu giá hoặc đấu thầu quyền sử dụng đất;
- k) Phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan có liên quan bảo đảm mọi hoạt động trong khu kinh tế cửa khẩu phù hợp quy hoạch, kế hoạch xây dựng và phát triển khu kinh tế cửa khẩu đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và các quy định có liên quan.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Chương II **CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ**

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Ban:

a) Lãnh đạo Ban Quản lý có Trưởng ban và các Phó Trưởng ban.

b) Trưởng ban là người đứng đầu Ban Quản lý, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban Quản lý;

c) Phó Trưởng ban là người giúp Trưởng ban, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công; khi Trưởng ban vắng mặt, một Phó Trưởng Ban được Trưởng ban ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Ban Quản lý.

2. Các phòng, ban chuyên môn, nghiệp vụ của Ban Quản lý:

a) Văn phòng;

b) Phòng Tài chính - Kế toán (có Kế toán trưởng của Ban Quản lý);

c) Phòng Kế hoạch và Đầu tư;

d) Phòng Thương mại và Công nghiệp;

đ) Phòng Quy hoạch - Xây dựng;

e) Phòng Tài nguyên và Môi trường;

g) Ban Quản lý cửa khẩu Tịnh Biên;

h) Ban Quản lý cửa khẩu Khánh Bình;

i) Ban Quản lý cửa khẩu Vĩnh Xương;

k) Ban Quản lý Khu công nghiệp Xuân Tô;

l) Ban Quản lý Khu công nghiệp Bình Long;

m) Ban Quản lý Khu công nghiệp Bình Hòa;

3. Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc:

a) Ban Quản lý Khu Thương mại Tịnh Biên;

b) Trung tâm Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp;

c) Ban Quản lý Dự án.

Điều 4. Biên chế

1. Biên chế hành chính của Ban Quản lý do Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm trong tổng biên chế hành chính tỉnh.

2. Biên chế sự nghiệp trực thuộc Ban Quản lý do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo định mức biên chế và quy định của pháp luật.

Điều 5. Công tác cán bộ

1. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, từ chức, cách chức cán bộ công chức, viên chức của đơn vị thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ hiện hành.

2. Việc tuyển dụng, sử dụng, bố trí cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị phải căn cứ vào yêu cầu công tác, chức danh, tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch công chức, viên chức nhà nước theo quy định hiện hành.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 6. Chế độ làm việc của Ban Quản lý và Lãnh đạo Ban Quản lý

1. Ban Quản lý làm việc theo chế độ Thủ trưởng, cấp dưới tuyệt đối chấp hành quyết định cấp trên theo quy định của Pháp luật hiện hành.

2. Chế độ làm việc của Lãnh đạo Ban Quản lý thực hiện như sau:

a) Trưởng ban chịu trách nhiệm lãnh đạo, điều hành toàn diện mọi hoạt động của Ban Quản lý; thực hiện việc phân công trách nhiệm giữa các thành viên trong Lãnh đạo cơ quan.

b) Phó Trưởng ban là người giúp cho Trưởng ban, trực tiếp giải quyết công việc thuộc một số lĩnh vực công tác được Trưởng ban phân công và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về kết quả thực hiện công việc đó. Chủ động lập chương trình, kế hoạch công tác và xử lý công việc trực tiếp với các Trưởng, Phó phòng, ban chuyên môn.

Phó Trưởng ban được Trưởng ban ủy quyền lãnh đạo, điều hành hoạt động của Trưởng ban và giải quyết các công việc thuộc lĩnh vực phụ trách của Trưởng ban khi Trưởng ban vắng mặt.

c) Mỗi thành viên Lãnh đạo Ban Quản lý có trách nhiệm báo cáo, thông tin về tình hình thực hiện công tác và xử lý công việc do mình phụ trách cho các thành viên biết trong các kỳ họp Lãnh đạo cơ quan gần nhất.

Điều 7. Mối quan hệ công tác

1. Với Bộ, ngành Trung ương:

Ban Quản lý chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Bộ, ngành Trung ương; thường xuyên quan hệ với Bộ, ngành Trung ương để triển khai công tác ở địa phương, đảm bảo thống nhất và đồng bộ trong hệ thống cơ quan làm công tác quản lý khu kinh tế cửa khẩu, khu công nghiệp từ Trung ương đến cơ sở. Định kỳ tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm hoặc đột xuất, báo cáo kết quả hoạt động, công tác, tình hình thực hiện nhiệm vụ; kiến nghị, đề xuất với Bộ, ngành Trung ương những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ ở địa phương.

2. Với Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang là cơ quan cấp trên của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh An Giang. Ban Quản lý có trách nhiệm thường xuyên báo cáo, thỉnh thị, tiếp nhận các chủ trương, chính sách, ý kiến chỉ đạo để tổ chức triển khai thực hiện kịp thời.

b) Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh An Giang chịu trách nhiệm báo cáo, đề xuất ý kiến các mặt công tác của Ban Quản lý với Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Với các Sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh:

a) Quan hệ giữa Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và Sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh là quan hệ phối hợp, hỗ trợ theo chức năng, nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ, ngành Trung ương giao.

b) Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh chủ động bàn bạc, trao đổi với các Sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh có liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ phối hợp công tác để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao. Phối hợp cùng nhau giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định những vấn đề chưa thống nhất giữa công tác phối hợp với Sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh.

4. Với Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố:

a) Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh với Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố là mối quan hệ phối hợp chỉ đạo về chuyên môn ngành ở địa phương; cùng với Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố thực hiện các chương trình, quy hoạch, kế hoạch về xây dựng trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố đã được phê duyệt.

b) Phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố nắm tình hình hoạt động trong công tác quy hoạch, đền bù giải phóng mặt bằng để xây dựng khu kinh tế cửa khẩu và các khu công nghiệp trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố; cùng đơn đốc cơ quan chuyên môn huyện, thị xã, thành phố thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình và thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

c) Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh có trách nhiệm thông báo cho Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố những chủ trương, chính sách quy định của Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân tỉnh về lĩnh vực quản lý khu kinh tế cửa khẩu, các khu công nghiệp để Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo, tổ chức thực hiện.

d) Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tiếp thu ý kiến của Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và tập hợp những kiến nghị, các vấn đề thuộc chủ trương, quy định không phù hợp với tình hình điều kiện thực tế của địa phương, cùng tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, cùng kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bãi bỏ hoặc bổ sung các quy định chưa phù hợp.

5. Đối với các doanh nghiệp (Nhà đầu tư):

a) Ban Quản lý thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp đang hoạt động trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu; quản lý và tổ chức thực hiện cung ứng dịch vụ hành chính công, dịch vụ hỗ trợ khác có liên quan đến hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh cho nhà đầu tư trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu.

b) Ban Quản lý phối hợp với các Sở, ban ngành chức năng trong việc quản lý, hỗ trợ, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, trong khuôn khổ chính sách pháp luật, chế độ, quy định của Nhà nước.

c) Các doanh nghiệp có trách nhiệm thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất về Ban Quản lý theo qui định.

2. Với các tỉnh của nước Campuchia:

Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh An Giang có trách nhiệm quan hệ với các cơ quan chức năng của nước Campuchia để nắm bắt kịp thời tình hình liên quan và cùng nhau giải quyết những khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền hoặc trình Lãnh đạo tỉnh cũng như Chính phủ của hai nước để giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền nhằm đảm bảo cho sự hoạt động của Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh An Giang phù hợp với các Hiệp định giữa Chính phủ Việt Nam và nước Campuchia cũng như thoả thuận giữa tỉnh An Giang với các tỉnh của nước Campuchia.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh An Giang có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện Quy định này.

Điều 9. Căn cứ Quy định này và các văn bản pháp luật có liên quan, Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh có trách nhiệm quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn tổ chức các phòng, ban chuyên môn nghiệp vụ trực thuộc; xây dựng quy chế, chế độ làm việc nội bộ, mối quan hệ với các đơn vị trực thuộc Ban Quản lý; bố trí cán bộ công chức phù hợp với trình độ chuyên môn theo tiêu chuẩn chỉ tiêu biên chế được giao để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ đã được phân công.

Điều 10. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh An Giang có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan (thông qua Sở Nội vụ) trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh cho phù hợp ./. *VS*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Lâm Minh Chiêu

